

Số: 60/2024/QĐST-HNGĐ

Thạch An, ngày 31 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 55/2024/TLST- HNGĐ ngày 12/11/2024 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lộc Thị D - sinh năm: 2002.

Nơi cư trú: T, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn*: Ông Nông Hải Đ - sinh năm: 2002.

Nơi cư trú: T, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Bà Lộc Thị D - sinh năm: 2002.

Nơi cư trú: T, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Ông Nông Hải Đ - sinh năm: 2002.

Nơi cư trú: T, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng..

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Lộc Thị D và ông Nông Hải Đ.

- Về con chung: Bà Lộc Thị D và ông Nông Hải Đ xác nhận có 01 (Một) con chung là Nông Hải N - sinh ngày: 05/02/2024 (Giới tính: Nam). Khi ly hôn, hai bên đương sự tự nguyện thỏa thuận bà Lộc Thị D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con thành niên. Ông Nông Hải Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000,đ/tháng kể từ ngày 01/01/2025.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì quyền lợi về mọi mặt của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai đương sự xác nhận quá trình chung sống không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lộc Thị D và ông Nông Hải Đ mỗi người phải chịu 75.000,đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước trong trường hợp thuận tình ly hôn. Ngoài ra, ông Nông Hải Đ còn phải chịu 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Hai bên thống nhất thỏa thuận bà Lộc Thị D sẽ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho việc thuận tình ly hôn là 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của ông Nông Hải Đ. Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm bà Lộc Thị D phải chịu là 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng). Nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) bà Lộc Thị D đã nộp theo biên lai số: 0002102 ngày 12/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An. Bà Lộc Thị D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND h. Thạch An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND x. Đức Xuân;
- THADS h. Thạch An;
- Lưu HS; Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quỳnh Mai